

Số: 280/KH-UBND

Tam Đường, ngày 19 tháng 4 năm 2018

## KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” trên địa bàn huyện Tam Đường

Thực hiện Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 30/3/2018 của UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”, UBND huyện Tam Đường ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, hiểu biết của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung Công ước và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; giáo dục, bồi dưỡng nâng cao ý thức tôn trọng và chấp hành Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện.

#### 2. Yêu cầu

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, thường xuyên, liên tục.
- Lồng ghép triển khai Đề án với các Chương trình, kế hoạch PBGDPL đang thực hiện đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.
- Xác định trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan và trách nhiệm phối hợp của các cơ quan đối với việc thực hiện Đề án.

### II. NỘI DUNG

#### 1. Nội dung tuyên truyền, phổ biến

- a) Nội dung cơ bản của Công ước chống tra tấn; các văn bản về việc phê chuẩn, triển khai thực hiện Công ước;
- b) Quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn, bao gồm:
  - Các quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy

định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nhất là các quyền, nghĩa vụ liên quan trực tiếp đến phòng, chống tra tấn;

- Các quyền của người bị bắt, bị tạm giữ, tạm giam theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tội danh được quy định trong Bộ luật Hình sự liên quan đến các hành vi tra tấn; các quy định của Bộ luật Dân sự, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo để bảo đảm thực hiện tốt hơn các quyền con người và phù hợp với yêu cầu của Công ước chống tra tấn;

- Nội dung cơ bản của Luật Thi hành án hình sự, Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam, Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự, Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân, Luật Tổ chức Tòa án nhân dân, Luật Xử lý vi phạm hành chính, các quy định pháp luật về đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức bảo đảm tôn trọng quyền con người khi thi hành công vụ liên quan đến phòng, chống tra tấn;

- Các quy định pháp luật về bạo lực tại nơi làm việc, bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực với trẻ em và các đối tượng yếu thế phù hợp với Điều 16 của Công ước chống tra tấn;

- Các quy định, chính sách dự kiến sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế, ban hành mới trong quá trình hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống tra tấn;

c) Các hành vi tra tấn, đói xử hoặc trừng phạt tàn bạo, hạ nhục con người; các biện pháp nghiệp vụ mà cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng được áp dụng trong quá trình tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và các quy định có liên quan;

d) Tình hình phòng ngừa, đấu tranh, xử lý của các cơ quan nhà nước đối với hành vi tra tấn, đói xử, trừng phạt tàn bạo, hạ nhục con người.

## 2. Hình thức tuyên truyền phổ biến

a) Đăng tải trên Trang thông tin điện tử của huyện Bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn do Bộ Tư pháp biên soạn, phát hành để tuyên truyền, phổ biến.

- Cơ quan thực hiện: Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 4/2018.

b) Tổ chức hội nghị tuyên truyền về phòng, chống tra tấn và nội dung Công ước chống tra tấn cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, ban, ngành huyện.

- Cơ quan thực hiện: Phòng Tư pháp huyện.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 và các năm tiếp theo.

c) Tuyên truyền, phổ biến trực tiếp thông qua các buổi sinh hoạt cơ quan, họp thôn, bản cho cán bộ, công chức và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện.

- *Cơ quan thực hiện*: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên

d) Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án hình sự.

- *Cơ quan chủ trì*: Công an huyện; đề nghị Tòa án, Viện Kiểm sát Nhân dân huyện chủ trì thực hiện.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên

e) Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân

- *Cơ quan chủ trì*: Thanh tra huyện; Văn phòng HĐND-UBND huyện.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên

f) Tuyên truyền, phổ biến thông qua hoạt động hòa giải ở cơ sở và xử lý vi phạm hành chính

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên

g) Biên soạn ngắn gọn tài liệu tuyên truyền, phổ biến về Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn.

- *Cơ quan chủ trì*: Phòng Tư pháp huyện, UBND các xã, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2018.

## 5. Biện pháp thực hiện

- Việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng chống tra tấn và Công ước chống tra tấn phải được tiến hành thường xuyên, liên tục gắn với việc triển khai có hiệu quả pháp luật hình sự, tố tụng hình sự và các văn bản có liên quan;

- Lồng ghép triển khai Đề án với triển khai các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật; gắn với triển khai tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành;

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn trong công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nói chung và nội dung Công ước chống tra tấn, các văn bản liên quan đến quyền con người, quyền công dân.

- Thường xuyên đổi mới phương pháp và hình thức tuyên truyền, phổ biến, áp dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong Nhân dân.

## **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của các cơ quan, đơn vị.

# **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Phòng Tư pháp huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện. Đồng thời, tổ chức sơ, tổng kết việc thực hiện Đề án và báo cáo UBND huyện và Sở Tư pháp theo quy định.

## **2. Công an huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn cho cán bộ, chiến sỹ trong ngành và người bị bắt, bị tạm giữ Công an huyện;

## **3. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện; Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bạo lực giới, bạo lực gia đình, bạo lực trẻ em bằng các hình thức phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

Đăng tải bộ tài liệu tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và các quy định của pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn do Bộ Tư pháp biên soạn, phát hành để tuyên truyền, phổ biến trên Trang thông tin điện tử của huyện và tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống Truyền thanh – Truyền hình huyện nội dung của Công ước.

## **4. Đề nghị Tòa án Nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân huyện**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn; trong đó chú trọng phổ biến Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, Bộ luật Dân sự, Bộ luật Tố tụng dân sự... cho cán bộ, công chức ngành Tòa án, Viện Kiểm sát Nhân dân và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện thông qua các hoạt động điều tra, truy tố, xét xử...

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện**

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về Công ước Công ước chống tra tấn bằng các hình thức phù hợp. Đồng thời, tăng cường giám sát việc thực hiện Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn để phát hiện các hành vi vi phạm, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

## 6. UBND các xã, thị trấn

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch này; tuyên truyền, phổ biến nội dung Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn bằng hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức của Nhân dân về nội dung Công ước và văn bản pháp luật liên quan để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn” trên địa bàn huyện Tam Đường. Yêu cầu thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện./.

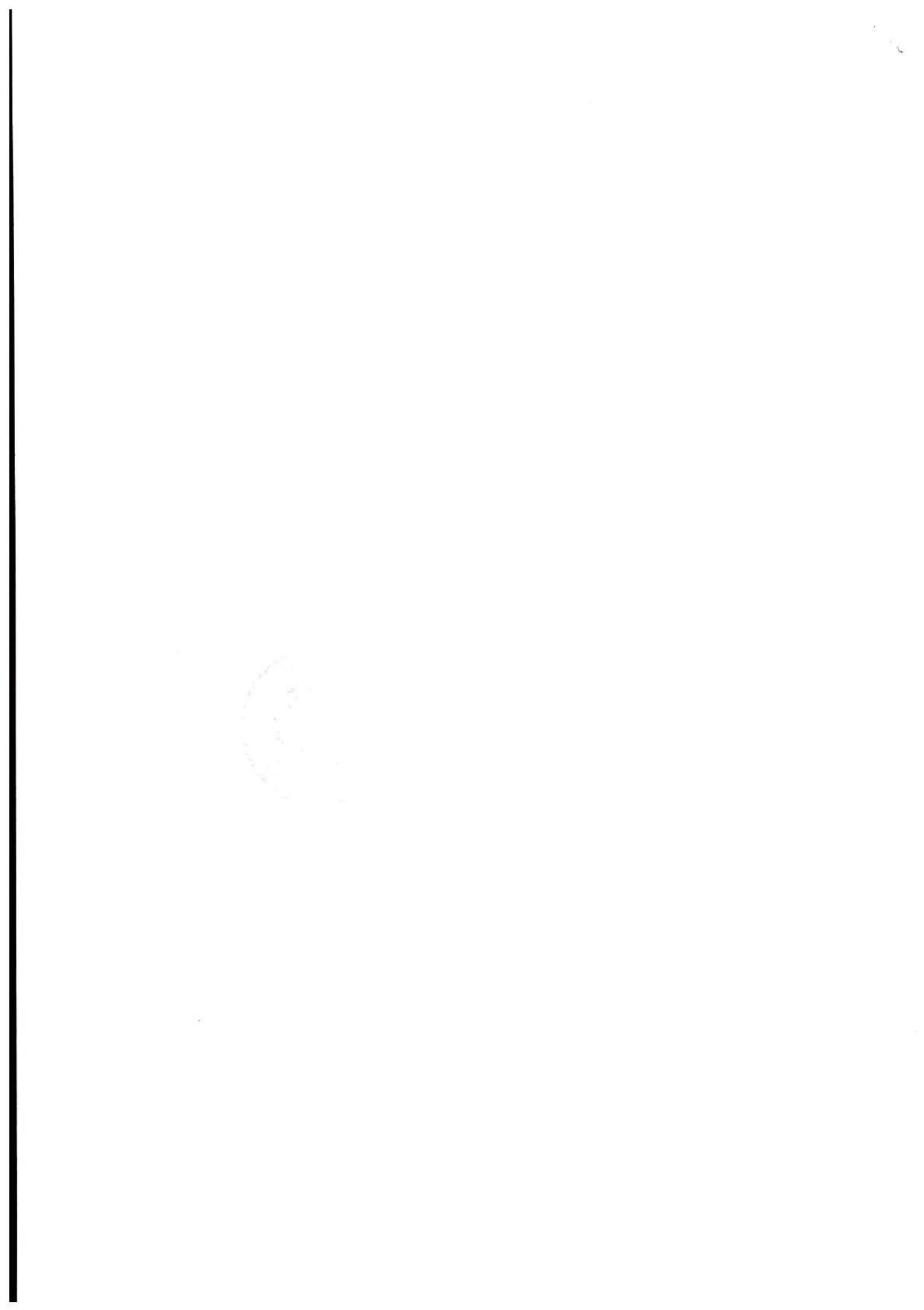
*Nơi nhận:*

- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Báo cáo viên pháp luật cấp huyện;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Tần Thị Quê



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM ĐƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 283/UBND-TP  
V/v triển khai sử dụng phần mềm  
đăng ký, quản lý hộ tịch dùng  
chung của Bộ Tư pháp

Tam Đường, ngày 19 tháng 4 năm 2018

Kính gửi:

- Phòng Tư pháp huyện;
- UBND các xã, thị trấn

Thực hiện Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 29/02/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về triển khai thực hiện Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Kế hoạch số 118/KH-STP của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu về triển khai, sử dụng phần mềm đăng ký, quản lý, quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp cho các cơ quan đăng ký, quản lý hộ tịch của tỉnh Lai Châu;

Để đảm bảo việc triển khai sử dụng phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung và hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp trên địa bàn huyện đạt hiệu quả cao, UBND huyện yêu cầu cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ sau:

**1. Phòng Tư pháp huyện**

Là đầu mối hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra UBND các xã, thị trấn thực hiện kế hoạch về triển khai, sử dụng phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp cho các cơ quan đăng ký, quản lý, quản lý hộ tịch của tỉnh Lai Châu.

- Theo dõi dữ liệu hộ tịch, báo cáo thông kê tình hình biến động dữ liệu hộ tịch trên địa bàn minh quản lý (qua Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch tại địa chỉ <https://quanlyhotich.moj.gov.vn>).

- Tham mưu cho UBND huyện thực hiện đăng ký hộ tịch theo thẩm quyền (qua Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử tại địa chỉ <https://khaisinhdientu.moj.gov.vn> và Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung tại địa chỉ <https://hotich.moj.gov.vn>).

- Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo kết quả triển khai thực hiện, đề xuất những khó khăn, vướng mắc trong quá trình áp dụng phần mềm về Sở Tư pháp.

**2. UBND các xã, thị trấn**

Thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch trong quá trình giải quyết hồ sơ giấy tờ công dân.

Từ ngày 01/4/2018, UBND các xã, thị trấn tiến hành sử dụng, triển khai phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung và hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp. Tuy nhiên, trong thời gian đầu áp dụng phần mềm đăng ký hộ tịch dùng chung, khi đăng ký khai sinh cho công dân, UBND các xã, thị trấn lưu ý một số vấn đề sau:

- Đối với những trường hợp trẻ em dưới 14 tuổi khi đăng ký khai sinh sẽ được cấp 1 mã số định danh cá nhân. Chính vì vậy, khi đăng ký khai sinh nhập sai về ngày tháng năm sinh và giới tính thì UBND các xã, thị trấn phải có văn bản xin ý kiến của Bộ Tư pháp nhất trí mới thực hiện được thủ tục cài chính hộ tịch.

- Đối với những trường hợp đăng ký quá hạn (từ 14 tuổi trở lên), đăng ký lại: hiện tại chưa được cấp mã số định danh cá nhân.

- Sử dụng biểu mẫu khai sinh không có nội dung, in từ phần mềm để cấp cho công dân; đối với các xã, thị trấn còn biểu mẫu khai sinh có nội dung sử dụng đăng ký lưu động hoặc sử dụng song song với việc sử dụng phần mềm của Bộ Tư pháp (viết tay hoặc đánh máy vào biểu mẫu).

- Khi có sự thay đổi về công chức thực hiện đăng ký và quản lý hộ tịch mà công chức này đã được đăng ký tài khoản sử dụng phần mềm đăng ký khai sinh của Bộ Tư pháp, UBND các xã, thị trấn phải gửi văn bản về Sở Tư pháp để thực hiện trình tự hủy tài khoản đã đăng ký và cấp tài khoản mới cho công chức mới. Đồng thời, công chức thực hiện công tác hộ tịch tự bảo mật thông tin tài khoản theo quy định của pháp luật về an toàn thông tin theo thẩm quyền (qua Phần mềm đăng ký khai sinh điện tử tại địa chỉ <https://khaisinhdientu.moj.gov.vn> và Phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung tại địa chỉ <https://hotich.moj.gov.vn>);

Căn cứ nội dung Công văn này, UBND huyện yêu cầu Trưởng phòng Tư pháp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiên túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc liên hệ với phòng Tư pháp huyện (số điện thoại: 0213.879.076) để được hỗ trợ, hướng dẫn và giải đáp./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu: TP.



**TÙ HỮU HÀ**